TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2026/HS-ST
Ngày: 03/3/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

2. Ông Lê Văn Hoàng.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 03/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2026/HSST ngày 19/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 13/02/2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng Anh T; giới tính: Nam; sinh năm 1997, nơi sinh: tỉnh Lâm Đồng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là Thôn H, xã N, tỉnh Lâm Đồng); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tôn giáo: Không; cha: Lý Văn T1 (đã chết); mẹ: Nguyễn Thị S; vợ: Nguyễn Ngọc Trà M; con có 01 con sinh năm: 2022; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số 100/HSST ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", bị cáo chấp hành xong bản án ngày 26/7/2023, đóng án phí ngày 07/12/2023.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 1327 ngày 28/6/2013, Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo chấp hành xong ra trường ngày 10/7/2015.

+ Tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 21/11/2018, Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đã nộp phạt ngày 30/01/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L. Có mặt.

2. Họ và tên: Bùi Thành C; giới tính: Nam; sinh năm 2006, nơi sinh: tỉnh Lâm Đồng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (nay là Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); nơi ở hiện tại: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là Thôn H, xã N, tỉnh Lâm Đồng); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tôn giáo: Không; cha: Bùi Ngọc C1; mẹ: Nguyễn Thị Bích T2; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh K, sinh năm 2002; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Anh Phan Kim B, sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1963; Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/5/2025 Công an xã N, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra tại nhà bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1963, địa chỉ: thôn H, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện Bùi Thành C, sinh năm 2006 đang đứng tại vị trí đường luồn bên trong nhà, trước cửa phòng ngủ của Nguyễn Hoàng Anh T. Qua kiểm tra trong túi quần phía sau bên phải của C có một túi nylon bên trong có chứa 02 (hai) đoạn ống nhựa hản kín hai đầu có chứa chất tinh thể màu trắng bên trong nghi là ma tuý. Tiếp tục kiểm tra bên trong phòng ngủ của Nguyễn Hoàng A Thể lúc này chỉ có mình T đang ở trong phòng, bên trong phòng phát hiện nhiều đồ vật phục vụ cho việc sử dụng, mua bán ma túy gồm: 01

(một) Bình nhựa bên trên có gắn một ống thủy tinh uốn cong không phát hiện chất ma túy bên trong và một ống hút bằng nhựa, 01 (một) bật lửa màu đó, 01 (một) cân tiểu ly màu xám có ghi dòng chữ Digital Scale 01 (một) túi nylon bên trong có nhiều túi ni long nhỏ chưa sử dụng, 01 (một) bình ga mi ni có gắn đầu khỏ màu xanh bên trên, 05 (năm) đoạn ống nhựa, 01 kéo bằng kim loại và 03 (ba) điện thoại di động (trong đó 02 điện thoại Redmi của T và 01 điện thoại của bạn T để quên).

Qúa trình điều tra xác định: Vào khoảng 23 giờ ngày 29/5/2025, Nguyễn Hoàng A Thể và Bùi Thành C bàn bạc với nhau mỗi người góp 200.000 đồng đi mua ma tuý về để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Do C chưa có tiền nên T ứng trước 400.000 đồng thì C đồng ý. Sau đó T liên lạc qua zalo với người đàn ông tên H ở xã Đ để mua ma tuý. Khi thống nhất xong với H thì C điều khiển xe chở T lên khu vực cây đa đường T xã Đ gặp H lấy ma tuý. Khi mua ma tuý xong cả hai về nhà T3 ở N, đến rạng sáng ngày 30/5/2025 thì K, sinh năm 2002 ở thôn Đ, xã N liên lạc hỏi mua ma tuý thì Thể nói Chung chia ma tuý bán cho V 01 gói với giá 300.000 đồng. Khi chia ma tuý xong thì C mang ma tuý giao cho K' Viên rồi nhận số tiền 300.000 đồng, số tiền này T3 và C cùng nhau tiêu xài cá nhân hết, số ma tuý còn lại C bỏ trong túi quần thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ.

Ngoài ra vào trưa ngày 27/5/2025 khi Bùi Thành C đến nhà T thì T nói Chung mang ma tuý bán cho Phan Kim B, sinh năm 1991 ở thôn Đ, xã N thì C đồng ý. Sau đó C lấy 01 gói ma tuý mà T đã chia sẵn mang đi bán cho B với số tiền 200.000 đồng, số tiền này T và C cùng nhau tiêu xài cá nhân hết. Số ma tuý mà T và C bán cho B là do một mình T mua của H với số tiền 500.000 đồng vào sáng ngày 27/5/2025 về để sử dụng nếu có ai mua thì bán kiếm lời, sau khi bán cho B 01 gói ma tuý số còn lại T đã sử dụng hết.

Ngày 30/5/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã tiến hành trưng cầu giám định loại và trọng lượng chất ma túy đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 462/KL - KTHS ngày 03/6/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh L xác định:

Mẫu tinh thể dựng trong hai đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3688g (một phẩy ba sáu tám tám gam), loại Methamphetamine.

(Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSKV2 ngày 14/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành

C về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A Thể từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thành C từ 07 năm đến 08 năm tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói nylon bên trong có 02 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu chứa chất ma tuý.

- 01 (một) Bình nhựa bên trên có gắn một ống thủy tinh uốn cong và một ống hút bằng nhựa.

- 01 (một) bật lửa màu đỏ.

- 01 (một) cân tiểu ly màu xám có ghi dòng chữ Digital Scale.

- 01 (một) túi nylon bên trong có nhiều túi ni long nhỏ chưa sử dụng.

- 01 (một) bình ga mi ni có gắn đầu khò màu xanh bên trên.

- 05 (năm) đoạn ống nhựa.

- 01 kéo bằng kim loại.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu vàng, gắn sim số 0379263141. Đây là điện thoại di động T sử dụng để trao đổi, giao dịch mua bán ma túy đá.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu tím- xanh, gắn sim số 0356175907. Đây là điện thoại di động C sử dụng để trao đổi, giao dịch mua bán ma túy đá.

Đề nghị trả lại:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, gắn sim số 0946888305. Đây là điện thoại di động của T để sử dụng cá nhân, không liên quan đến việc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, không gắn sim. Đây là điện thoại di động của người tên "Ca" là bạn của T, không liên quan đến việc mua bán ma túy của T và C.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành C không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai người có quyền và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào ngày 29/05/2025, các bị cáo T và C bàn bạc thống nhất cùng nhau góp tiền mua ma túy đá về để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời, mỗi bị cáo góp 200.000đ, tổng cộng là 400.000đ (C chưa có tiền nên T cho C mượn 200.000đ). Thể liên lạc qua zalo cho người tên H (không rõ nhân thân) ở xã Đ, tỉnh Lâm Đồng mua 400.000đ ma túy đá, khi mua ma túy xong cả hai về nhà T ở xã N, Đ, Lâm Đồng. Ngày 30/05/2025, đối tượng tên K liên lạc với T mua 300.000đ ma túy đá, T nói Chung lấy số ma túy mới mua của H nêu trên chia ra bán cho K, C đồng ý và chia ma túy bán cho K 01 gói với giá 300.000đ, số tiền này C và T cùng nhau tiêu xài cá nhân hết, ma túy còn lại C hàn kín lại rồi cất giấu ở túi quần.

Ngày 30/05/2025 Công an xã N, tỉnh Lâm Đồng phát hiện thu giữ trong túi quần phía sau bên phải C đang mặc có một gói nylong bên trong có hai đoạn ống hút có chứa ma túy đá được hàn kín hai đầu, C và T đều thừa nhận số ma túy (sau giám định có khối lượng 0,3688g loại Methamphetamine) là của C và T cùng nhau mua của H ngày 29/5/2025 về nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Ngoài ra ngày 27/5/2025, T mua ma túy đá một lần của đối tượng tên H với số

tiền 500.000đ (do một mình T mua) về để sử dụng nếu có ai mua thì bán lại kiếm lời. Trưa ngày 27/5/2025 Phan Kim B liên lạc với T hỏi mua ma túy, T nói Chung lấy ma túy Thể đã chia sẵn mang đi bán cho B, C đồng ý và mang đi bán cho B được số tiền 200.000đ, số tiền này cả hai đã tiêu xài hết, số ma túy còn lại T đã sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành C đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và cũng là nguyên nhân gây ra các loại trội phạm khác nhưng vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo đã bán ma túy cho người khác sử dụng.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Thành C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T đã bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" tại Bản án số 100/HSST ngày 30/9/2021, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 26/7/2023, đóng án phí ngày 07/12/2023, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T và C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Hoàng A Thể là người đề xướng và rủ Bùi Thành C cùng nhau mỗi người góp 200.000đ để mua ma túy đá về để vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời, ngoài ra bị cáo T còn một mình liên lạc với đối tượng tên H mua 500.000đ ma túy về để sử dụng nếu có ai mua thì bán lại kiếm lời, bị cáo C là người giúp sức bán ma túy cho T, số tiền bán ma túy T và C cùng nhau tiêu xài hết.

Nguyễn Hoàng Anh T có nhân thân xấu đã bị xét xử về hành vi phạm tội chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo T với mức án cao hơn bị cáo Chung; cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời đảm bảo công tác đấu tranh và phòng ngừa chung loại tội đang có chiều hướng gia tăng này tại địa phương. Ngoài hình phạt chính cũng cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đôi với 01(một) phong bì được niêm phong có chữ ký, họ tên của "Võ Như T4", "Hoàng Duy K2", "Nguyễn Mạnh C2" và hình tròn dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh L (bên ngoài được dán băng keo trong) đựng bao gói vật chứng gửi giám định là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím xanh bên trong gắn sim số 0356175907 tạm giữ của Bùi Thành C (không kiểm tra chất lượng bên trong) đã được niêm phong, có chữ ký, họ tên của "Mai Văn D", "Tạ Trường X", "Bùi Thành C" và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh L. Đây là điện thoại di động C sử dụng để trao đổi, giao dịch mua bán ma túy đá nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01(một) điện thoại di đông nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong gắn sim số 0946888305. Đây là điện thoại di động của T để sử dụng cá nhân không liên quan đến việc mua bán ma túy nên trả lại cho T (nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

- Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu vàng bên trong gắn sim số 0379263141. Đây là điện thoại di động T sử dụng để trao đổi, giao dịch mua bán ma túy đá nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng không gắn sim tạm giữ của Nguyễn Hoàng Anh T (không kiểm tra chất lượng bên trong) đã được niêm phong có chữ ký, ghi họ tên của "Phạm Văn C3", "Nguyễn Mạnh C2", "Nguyễn Hoàng Anh T", số "02" và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh L. Đây là điện thoại di động của người tên "Ca" là bạn của T, không liên quan đến việc mua bán ma túy của T và C nên trả lại (nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

- Đối với 01 (một) thùng niêm phong có chữ ký ghi họ tên của "Nguyễn Hoàng Anh T", "Nguyễn Thị S", "Phạm Ngọc T5" và dấu tròn đỏ của Công an xã N, tỉnh Lâm Đồng (bên ngoài được dán băng keo trong). Bao gồm: 01 (một)

bình nhựa bên trên có gắn 01 (một) ống thủy tinh uốn cong và một ống hút bằng nhựa; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01(một) cân tiểu ly màu xám có dòng chữ "Digital Scale"; 01 (một) túi nylong bên trong có nhiều túi nylong nhỏ; 01 (một) bình ga mini có gắn bộ khò màu xanh bên trên; 05 (năm) đoạn ống nhựa; 01(một) kéo bằng kim loại. Đây là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành C nộp lại 500.000đ tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với hành vi mua ma túy của K và Phan Kim B thì K và B là những người nghiện ma túy khai nhận đã mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Điều tra Công an tỉnh L đã lập hồ sơ quản lý nghiệp vụ đối với K và Phan Kim B là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên H đã bán ma túy cho Nguyễn Hoàng A Thể và Bùi Thành C do thông tin đối tượng không cụ thể rõ ràng, không có cơ sở để xác minh đối tượng nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã tách ra điều tra xử lý sau nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T.

Áp dụng điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Thành C.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A Thể 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/5/2025; phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoàng A Thể 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Bùi Thành C 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/5/2025; phạt bổ sung bị cáo Bùi Thành C 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì được niêm phong có chữ ký, họ tên của "Võ Như T4", "Hoàng Duy K2", "Nguyễn Mạnh C2" và hình tròn dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh L (bên ngoài được dán băng keo trong) đựng bao gói vật chứng gửi giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu tím xanh bên trong gắn sim số 0356175907 tạm giữ của Bùi Thành C (không kiểm tra chất lượng bên trong) đã được niêm phong, có chữ ký, họ tên của "Mai Văn D", "Tạ Trường X", "Bùi Thành C" và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh L.

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng Anh T 01 (một) điện thoại di đông nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong gắn sim số 0946888305 (không kiểm tra chất lượng bên trong) đã được niêm phong có chữ ký, ghi họ tên của "Phạm Văn C3", "Nguyễn Mạnh C2", "Nguyễn Hoàng Anh T", số "01" và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh L (nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu vàng bên trong gắn sim số 0379263141(không kiểm tra chất lượng bên trong) đã được niêm phong có chữ ký, ghi họ tên của "Phạm Văn C3", "Nguyễn Mạnh C2", "Nguyễn Hoàng Anh T", số "01" và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh L.

- Trả lại 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng không gắn sim tạm giữ của Nguyễn Hoàng Anh T (không kiểm tra chất lượng bên trong) đã được niêm phong có chữ ký, ghi họ tên của "Phạm Văn C3", "Nguyễn Mạnh C2", "Nguyễn Hoàng Anh T", số "02" và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh L (nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) thùng niêm phong có chữ ký ghi họ tên của "Nguyễn Hoàng Anh T", "Nguyễn Thị S", "Phạm Ngọc T5" và dấu tròn đỏ của Công an xã N, tỉnh Lâm Đồng (bên ngoài được dán băng keo trong). Bao gồm: 01 (một) bình nhựa bên trên có gắn 01 (một) ống thủy tinh uốn cong và một ống hút bằng nhựa; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01(một) cân tiểu ly màu xám có dòng chữ "Digital Scale"; 01 (một) túi nylong bên trong có nhiều túi nylong nhỏ; 01 (một) bình ga mini có gắn bộ khò màu xanh bên trên; 05 (năm) đoạn ống nhựa; 01(một) kéo bằng kim loại.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Lâm Đồng).

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T, Bùi Thành C nộp lại 500.000đ tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T và Bùi Thành C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương **Lê Văn Hoàng** **Nguyễn Duy Hoài**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2–Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2–Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV;

TAND KHU VỰC 2

XZA030326.TL.QDBA 001

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoài